TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 06-01-2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mai Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Kim Thành

2. Bà Vương Thị Minh Tân.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thu Thủy – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa***: Ông Trần Văn Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 455/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phùng Thị Thu H, sinh năm 1990; số CCCD: 036190024980; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 14/77 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; địa chỉ cư trú: Số 14/77 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh Trần Tất T, sinh năm 1990; Số CCCD: 036090010367; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 1/368 đường H, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; địa chỉ cư trú: Số 14/77 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa chị H có đơn xin vắng mặt; anh T vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 20-11-2024, bản tự khai ngày 05-12-2024, nguyên đơn là chị Phùng Thị Thu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Tất T được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Quang Khải (nay là phường T), thành phố N, tỉnh Nam Định vào ngày 04-11-2011. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, công việc làm ăn thua lỗ dẫn đến thất thoát về kinh tế. Thời gian gần đây anh T chơi bời không tập trung làm ăn. Rất nhiều lần chị đã nói chuyện với anh T mong anh T thay đổi nhưng không có kết quả. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng dẫn đến việc anh T đánh chị khiến chị phải điều trị ở bệnh viện và báo cáo với chính quyền địa phương. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh T, mâu thuẫn vợ chồng không hàn gắn được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần Tất T.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 20-01-2017, giới tính: nữ và Trần Khánh L, sinh ngày 21-12-2018, giới tính: nữ, hiện nay cả hai con đang ở với chị. Nguyện vọng của chị xin được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung vì hai con đều là con gái cần có sự chăm sóc của mẹ. Mặt khác anh T đã có 2 lần chấp hành án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Cố ý gấy thương tích, trong quá trình chung sống anh có đánh chị nên chị không yên tâm giao con cho anh T nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: chị yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi một con là 1.000.000 đồng/tháng, tổng cộng cả hai con là 2.000.000đ/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Vợ chồng không có gì nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn là anh Trần Tất T đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án làm bản tự khai và không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải.

3*. Tại đơn biên bản lấy lời khai ngày 13-12-2024 cháu Trần Khánh H, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2017 trình bày* quan điểm muốn được ở với mẹ và em gái nếu bố mẹ ly hôn.

4. Kết quả thu thập chứng cứ ngày 04-12-2024 tại chính quyền địa phương nơi anh Trần Tất T và chị Phùng Thị Thu H cư trú xác định: Chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T cư trú tại địa chỉ 14/77 đường N, phường

T, thành phố N từ năm 2017 đến nay. Đầu tháng 11-2024 chị H có báo cáo với công an phường T về việc vợ chồng xảy ra đánh cãi nhau, do sự việc xảy ra tại địa bàn phường Q nên phường T không lập biên bản giải quyết. Sau đó chị H đã đưa con đi ở nhờ nhà người thân từ đó đến nay. Hiện tại chỉ có anh Trần Tất T sống tại địa chỉ 14/77 đường N, phường T, thành phố N. Anh chị có 02 con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 20-01-2017, giới tính: nữ và Trần Khánh L, sinh ngày 21-12-2018, giới tính: nữ.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T. Về con chung: Căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao 2 con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 20-01-2017, giới tính: nữ và Trần Khánh L, sinh ngày 21-12-2018, giới tính: nữ. cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: anh T cấp dưỡng nuôi một con là 1.000.000 đồng/tháng, tổng cộng cả hai con chung là 2.000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng: chị H không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị H và anh T phải nộp toàn bộ theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn là chị Phùng Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Trần Tất T đã được tống đạt hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị

H, anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Quang Khải (nay là phường T), thành phố N, tỉnh Nam Định vào ngày 04-11-2011 nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp về tính cách, quan điểm sống nên xảy ra cãi nhau. Theo chị H trình bày ngoài nguyên nhân trên vợ chồng mâu thuẫn do làm ăn kinh tế thua lỗ, anh T không tu chí làm ăn. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng anh T đã đánh chị đến mức chị phải điều trị bệnh viện và báo cáo với chính quyền địa phương. Hiện tại chị H và anh T đã sống ly thân, mỗi người một nơi. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử ly hôn giữa chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T.

2.2 Về nuôi con: Chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T có 02 con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 20-01-2017, giới tính: nữ và Trần Khánh L, sinh ngày 21-12-2018, giới tính: nữ. Hiện nay hai con chung đang ở với chị H.

Xét thấy, anh Trần Tất T không đến Tòa án trình bày quan điểm về việc nuôi con, chị Phùng Thị Thu H có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi dưỡng con, cháu Trần Khánh H có quan điểm muốn được ở với mẹ và em gái là Trần Khánh L nếu bố mẹ ly hôn. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, đảm bảo sự ổn định về tâm lý và tình cảm của con chung Hội đồng xét xử giao cả hai con chung là Trần Khánh H và Trần Khánh L cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Tất T không đến Tòa án làm việc nên không trình bày quan điểm về cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 82, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình quy định cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Vì vậy, để đáp

ứng nhu cầu thiết yếu và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con chung Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Phùng Thị Thu H, buộc anh Trần Tất T phải cấp dưỡng nuôi một con chung là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 01-2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tổng cộng cả hai con chung là 2.000.000 đồng/tháng.

2.3 Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Phùng Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 5 và 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Phùng Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục hai con chung là Trần Khánh H, sinh ngày 20-01-2017, giới tính: nữ và Trần Khánh L, sinh ngày 21-12-2018, giới tính: nữ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Trần Tất T phải cấp dưỡng nuôi một con là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 01-2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tổng cộng cả hai con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng.

Anh Trần Tất T vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được

cản trở nhưng không được làm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con:

Chị Phùng Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) chị Phùng Thị Thu H đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002459 ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định. Anh Trần Tất T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phùng Thị Thu H và anh Trần Tất T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố N;
- Chi cục THADS thành phố N;
- UBND phường T;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Hiền